

CÔNG TY TNHH TEXACO VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TEXACO VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM TEXACO COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TEXACO CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107928471

3. Ngày thành lập: 02/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2 Tòa nhà Trung Yên 1, Khu đô thị Trung Yên, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0868604243

Fax:

Email: kinhdoanh.texaco@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Điều hành tua du lịch	7912
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
4.	Quảng cáo	7310
5.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế - Sản xuất giường , tủ , bàn , ghế bằng gỗ - Sản xuất giường , tủ , bàn , ghế bằng vật liệu khác	3100
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết : Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
7.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
8.	Xây dựng nhà các loại	4100
9.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
10.	Phá dỡ	4311
11.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
12.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
13.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
14.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
15.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
16.	Bán mô tô, xe máy	4541
17.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543

18.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết : Đại lý	4610
19.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
20.	Bán buôn gạo	4631
21.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Kinh doanh thực phẩm chức năng - Bán buôn đường , sữa ,bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc	4632(Chính)
22.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chi tiết : - Bán buôn máy móc,thiết bị y tế - Bán buôn máy móc,thiết bị điện,vật liệu điện - Bán buôn máy móc, thiết bị phụ tùng máy dệt,may,da giày - Bán buôn máy móc thiết bị phụ tùng văn phòng - Bán buôn máy móc , thiết bị phụ tùng khai khoáng, xây dựng	4659
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
29.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn quà tặng lưu niệm	4669
30.	Bán buôn tổng hợp	4690
31.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
32.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
33.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
34.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
35.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
36.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
37.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
38.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

40.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
41.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
42.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : bán lẻ hàng lưu niệm ,hàng đan lát,hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
44.	Vận tải hàng hóa hàng không	5120
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
46.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
47.	Cơ sở lưu trú khác	5590
48.	Cho thuê xe có động cơ	7710
49.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
50.	Đại lý du lịch	7911

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN HỮU CHIẾN	khu 2 thôn Minh Đức, Xã Thanh Uyên, Huyện Tam Nông, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	100.000.000	5,000	132274322	
2	NGUYỄN VĂN SỸ	khu 2, Xã Thanh Uyên, Huyện Tam Nông, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	1.900.000.000	95,000	132149138	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN SỸ

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 10/02/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 132149138

Ngày cấp: 05/06/2017

Nơi cấp: công an tỉnh Phú Thọ

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *khu 2, Xã Thanh Uyên, Huyện Tam Nông, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *khu 2, Xã Thanh Uyên, Huyện Tam Nông, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội